

Số: /QĐ-UBND

Yên Thế, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép hộ bà Lục Thị Dung khai thác khoáng sản (đất san lấp) khi thực hiện dự án thi công xây dựng nhà ở tại bản Cầu Tư, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố quyết định cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường;

Xét đề nghị của bà Lục Thị Dung tại đơn đề nghị khai thác khoáng sản đất san lấp ngày 18/4/2023 và Biên bản thẩm định về việc cấp phép khai thác khoáng sản của hộ bà Lục Thị Dung tại xã Hồng Kỳ ngày 20/5/2023;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 513/TTr-TNMT ngày 29/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép hộ bà Lục Thị Dung được khai thác khoáng sản tại thửa đất số 68⁽¹⁾, tờ bản đồ số 01, tổng diện tích 5.820m², trong đó đất ở 400m², đất trồng cây lâu năm 5.420m², có số vào sổ 01596, số phát hành Q 003552, cấp ngày 15/12/2000 (Thửa đất trên được đo đạc địa chính thành thửa số 05, tờ bản đồ số 04, diện tích 9.975,7m²) tại bản Cầu Tư, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) bằng phương pháp lộ thiên để làm vật liệu san lấp mặt bằng dự án Công trình xây dựng trường THCS thị trấn Bó Hạ, huyện Yên Thế, cụ thể như sau:

1. Diện tích khu vực khai thác: 831m² (Tám trăm ba mươi một mét vuông), khu vực khai thác đất san lấp được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ xác định trên bản đồ tỷ lệ 1/500, hệ tọa độ VN-2000 được đơn vị tư vấn Công ty TNHH Một thành viên thăm dò khai thác và xây dựng công trình mỏ Miền Bắc lập ngày 18/4/2023 (có phụ lục kèm theo).

2. Mức sâu khai thác: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công khai thác đất san lấp có cốt độ cao san gạt mặt bằng, hạ cốt nền đến cốt +30m (cao hơn mặt nền sân nhà của gia đình bà Lục Thị Dung 0,7m).

3. Trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác đất san lấp (khối tự nhiên) 2.246m^3 (khối lượng nở rời với hệ số nở rời $K=1,27$ là 2.852m^3).

4. Trữ lượng khai thác: Khối lượng đất san lấp (khối tự nhiên) 2.246m^3 , (khối lượng nở rời với hệ số nở rời $K=1,27$ là 2.852m^3) đất dư thừa vận chuyển ra khỏi khu vực san gạt, hạ cốt nền của hộ bà Lục Thị Dung vận chuyển làm vật liệu đất san lấp mặt bằng tại công trình xây dựng trường THCS thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế.

5. Tuyến đường vận chuyển từ địa điểm khai thác đất ra đường TL 268 đến đường TL 292 qua các xã Hồng Kỳ, Đồng Kỳ, Thị trấn Bồ Hạ san lấp tại công trình xây dựng trường THCS thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế khoảng cách 10km.

6. Thời hạn khai thác: 15 ngày kể từ ngày ký quyết định.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức:

1. Bà Lục Thị Dung:

Thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước về khoáng sản đã khai thác tổng khối lượng 2.246m^3 , với tổng số tiền là **13.861.335** đồng tại Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế, cụ thể như sau:

1.1. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 01 (một) lần tại Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế đối với trữ lượng khoáng sản (2.246m^3) được phép khai thác đất làm vật liệu san lấp với tổng số tiền là **2.194.937** đồng (*áp dụng quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP*).

1.2. Kê khai, nộp thuế tài nguyên đối với khối lượng 2.246m^3 đất khai thác, vận chuyển ra khỏi khu vực san gạt, hạ cốt nền đi làm san lấp mặt bằng với số tiền là **5.391.074** đồng.

1.3. Kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khối lượng 2.246m^3 đất khai thác, vận chuyển ra ngoài khu vực dự án đi đất làm nguyên liệu san lấp mặt bằng, tổng số tiền là **6.275.324** đồng.

1.4. Tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản đất san lấp đúng theo đúng toạ độ, diện tích, ranh giới khu vực đã được UBND huyện cho phép; khai thác đúng mức sâu, trữ lượng quy định tại Điều 1 Quyết định này. Phải báo cáo đúng sản lượng cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; trong quá trình khai thác, nếu phát hiện khoáng sản khác có ích đi kèm phải dừng ngay việc khai thác, đồng thời có văn bản báo cáo gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra báo cáo UBND huyện xem xét, quyết định.

1.5. Trước khi khai thác khoáng sản phải thực hiện:

- Tổ chức cắm mốc giới (theo quy cách mốc địa giới hành chính cấp xã) và đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường bàn giao mốc giới các điểm góc khu vực khai thác tại thực địa, quản lý mốc giới khu vực khai thác đất san lấp của mình trong suốt quá trình hoạt động.

- Thông báo bằng văn bản về thời gian khai thác, số lượng phương tiện, thiết bị phục vụ khai thác, vận chuyển khoáng sản với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Hồng Kỳ; sao gửi 01 bộ hồ sơ khai thác khoáng sản được duyệt cho UBND xã Hồng Kỳ.

- Niêm yết công khai các thông tin tại khu vực san gạt, hạ cốt nền tại trụ sở UBND các xã Hồng Kỳ (thông tin gồm: diện tích, mức sâu, trữ lượng, thời hạn khai thác, địa điểm đổ đất; các biện pháp bảo vệ môi trường và những cam kết khi gây ra những hư hỏng về đường giao thông, công trình xây dựng khác liên quan).

1.6. Cải tạo, sửa chữa những tuyến đường giao thông, công trình xây dựng bị ảnh hưởng do việc vận chuyển máy móc, thiết bị, đất gây ra và chấp hành các quy định có liên quan; tuân thủ các yêu cầu, điều kiện bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

1.7. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm kỹ thuật, an toàn công trình; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố; đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong khu vực dự án, trên đường vận chuyển; sử dụng xe ô tô vận chuyển đất có tải trọng phù hợp theo quy định, đúng tuyến đường và thời gian vận chuyển đã cam kết trong phương án khai thác khoáng sản đã được chấp thuận. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn phải dừng ngay hoạt động khai thác, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và có báo cáo ngay bằng văn bản gửi UBND huyện qua Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Hồng Kỳ để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. UBND xã Hồng Kỳ: Chỉ đạo công chức địa chính môi trường, Công an xã thường xuyên giám sát, kiểm tra hoạt động khai thác, mốc giới, vận chuyển đất san lấp của bà Lục Thị Dung; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm của người được cấp phép khai thác đất nếu vi phạm và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Kết quả báo cáo Chủ tịch UBND huyện và gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, theo dõi.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giao mốc khu vực khai thác khoáng sản đất san lấp của bà Lục Thị Dung.

4. Công an huyện: Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra mốc giới khu vực khai thác đất san lấp trong suốt quá trình hoạt động; quản lý lượng phương tiện vận chuyển đất và thời gian thực hiện, quản lý môi trường, giao thông; trường hợp thực hiện khai thác vượt ra ngoài phạm vi diện tích, độ sâu cho phép thì thiết lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời đình chỉ hoạt động và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định pháp luật.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Thuế khu vực Tân Yên - Yên Thế, Công an huyện Yên Thế; UBND xã Hồng Kỳ, bà Lục Thị Dung và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở TN&MT tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuyên

PHỤ LỤC

**Vị trí, tọa độ khu vực khai thác khoáng sản đất san lấp
của bà Lục Thị Dung tại bản Cầu Tư, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND huyện Yên Thế)

Địa điểm	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000		Diện tích (m ²)
		Kinh tuyến trục 107 ⁰ , múi chiếu 3 ⁰		
		X(m)	Y(m)	
hộ gia đình bà Lục Thị Dung thuộc địa phận bản Cầu Tư, xã Hồng Kỳ, huyện Yên Thế	1	2378978	411572	831
	2	2378976	411576	
	3	2378981	411581	
	4	2378975	411594	
	5	2378988	411599	
	6	2379007	411588	
	7	2378984	411555	
	8	2378969	411562	